|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| ––––– |  | **Độc lập** – **Tự do** – **Hạnh phúc** |
|  |  | –––––––––––––––––––––––––– |
| Số: /2019/TT-BTC |  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm,**

**loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau**

––––––––––

*Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên;*

*Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau như sau:*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 như sau:

“4. Giá tính thuế tài nguyên tại Bảng giá tính thuế tài nguyên phải phù hợp với khung giá tính thuế tài nguyên và lớn hơn hoặc bằng mức giá tối thiểu của nhóm, loại tài nguyên tương ứng quy định tại Khung giá tính thuế tài nguyên, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Thông tư này.”

2. Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 như sau:

a) Khung giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản kim loại (Phụ lục I);

b) Khung giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại (Phụ lục II);

c) Khung giá tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm của rừng tự nhiên (Phụ lục III);

d) Khung giá tính thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên (Phụ lục V);

đ) Khung giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên khác (Phụ lục VI)

**Điều 2.** Bãi bỏ Điều 8 Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2019.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để được nghiên cứu giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng TW và các ban của Đảng;  - Văn phòng Tổng bí thư;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Viện Kiểm sát NDTC;  - Toà án nhân dân tối cao;  - Kiểm toán nhà nước;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Cơ quan TW của các đoàn thể;  - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Công báo;  - Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;  - Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;  - Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;  - Lưu: VT, TCT (VT,CS). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Trần Xuân Hà** |